

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2018

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014, hiệu lực ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Quyết định 213/QĐ-TTg ngày 25/3/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển DNNN Công ty Giống cây trồng miền Nam thành công ty cổ phần.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam (SSC);
- Căn cứ nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 của Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam, tổ chức ngày 02/4/2018, tại Tầng 8, Tòa nhà Pico Plaza, số 20 đường Cộng Hòa, Phường 12, Quận Tân Bình, TP.HCM,

Tổng số có 34 cổ đông, trong đó hiện diện 25 cổ đông & ủy quyền 09 cổ đông, cổ phần hiện diện **12.530.358 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **92,70%** trên số cổ phần có quyền biểu quyết **12.530.358 cổ phần** (đã loại trừ cổ phiếu quỹ) đã thông qua các vấn đề sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 như đã trình bày tại Đại hội.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý: 100% trên số cổ phần hiện diện

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành năm 2017 như đã trình bày tại Đại hội.

- Doanh thu thuần: 550,5 tỷ đồng, đạt 105,38% so kế hoạch & đạt 125,97% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận sau thuế: 64,6 tỷ đồng, đạt 149,99% so kế hoạch & đạt 178,94% so với cùng kỳ.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý: 100% trên số cổ phần hiện diện

Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017 như đã trình bày tại Đại hội

Kết quả biểu quyết: Đồng ý: 100% trên số cổ phần hiện diện

Điều 4: Thông qua kết quả phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ, chi trả cổ tức năm 2017.

(Đơn vị tính: VNĐ)

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN	% LNST
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2017 (BCTC hợp nhất)	64.681.431.961	100,00%
2	Phân phối lợi nhuận năm 2017	45.568.228.836	70,45%
a	Trích lập quỹ	14.876.729.351	23,00%
-	Quỹ đầu tư phát triển (15% * LN sau thuế)	9.702.214.794	15,00%
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (8% * LN sau thuế)	5.174.514.557	8,00%
b	Thù lao HĐQT & BKS (không kiêm nhiệm)	1.047.713.540	1,62%
c	Cổ tức 20%/Vốn Điều lệ (đã trừ cổ phiếu quỹ)	27.033.710.000	41,80%
d	Thưởng vượt LNST cho Ban Điều hành (10% LN vượt)	2.610.000.000	4,04%
3	Lợi nhuận chưa phân phối	19.113.279.070	29,55%



Lợi nhuận chưa phân phối năm 2017 giữ lại để thực hiện tái đầu tư phát triển cho Công ty trong giai đoạn tới.

Kết quả biểu quyết : Đồng ý: 100% trên số cổ phần hiện diện

Điều 5 : Thông qua kết quả chi trả thù lao cho HĐQT & BKS năm 2017 như sau

(ĐVT: đồng)

TT	Chỉ tiêu thực hiện BCTC hợp nhất	Giá trị quyết toán	Tỷ lệ %	Thù lao
1	Lợi nhuận sau thuế kế hoạch	43.072.843.341	1,50%	646.092.650
2	Lợi nhuận sau thuế thực hiện	64.681.431.961		
3	Lợi nhuận tăng so với kế hoạch	21.608.588.620	50,17%	
4	Tăng thù lao theo NQ ĐHCĐ 2016			605.906.485
-	LNST thực hiện tăng từ 0% đến dưới 10%	4.307.284.334	1,00%	43.072.843
-	LNST thực hiện tăng từ 10% đến dưới 20%	4.307.284.334	2,00%	86.145.687
-	LNST thực hiện tăng từ 20% đến dưới 30%	4.307.284.334	3,00%	129.218.530
-	LNST thực hiện tăng trên 30%	8.686.735.618	4,00%	347.469.425
5	Số thù lao còn lại được hưởng (1) + (4)			1.251.999.135

Kết quả biểu quyết : Đồng ý 100 % trên số cổ phần hiện diện

Điều 6 : Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018:

1. Kế hoạch kinh doanh 2018.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính (VNĐ)
1	Doanh thu	612.940.438.750
2	Lợi nhuận trước thuế	86.207.225.785
3	Lợi nhuận sau thuế	73.420.178.059
4	Cổ tức/Vốn điều lệ (%)	20%

2. Kế hoạch Đầu tư xây dựng cơ bản 2018:

TT	Danh mục sửa chữa, trang bị mới	Chi phí năm 2018 (đồng)	Chi phí thực hiện 6 tháng đầu năm	Chi phí thực hiện 6 tháng cuối năm
I	Trại GCT Cờ Đỏ	12,500,000,000	10,250,000,000	2,250,000,000
II	Trạm GCT Cai Lậy	957,000,000	957,000,000	-
III	Trại Tân Hiệp	61,000,000	61,000,000	-
IV	Trạm GCT Củ Chi	400,000,000	400,000,000	-
V	Trung tâm Nghiên Cứu GCT Miền Nam (SRC)	558,850,000	558,850,000	-
	Tổng cộng	14,476,850,000	12,226,850,000	2,250,000,000

Kết quả biểu quyết : Đồng ý : 100 % trên số cổ phần hiện diện

Điều 7: Thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018

Căn cứ kế hoạch SXKD, doanh thu và LNST năm 2018, với chỉ tiêu LNST là 73,42 tỷ đồng. Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2018, dự kiến như sau:

- Tổng thù lao dự kiến chi trả cho HĐQT & BKS là 1,5% LNST, tương ứng 73,42 tỷ đồng * 1,5% = 1.101 triệu đồng.

2. Mức thù lao thưởng, phạt căn cứ theo tỷ lệ % thực hiện LNST tăng hoặc giảm so với kế hoạch LNST như sau:

Khung	Khung tăng, giảm LNST	Thưởng, phạt trong từng khung
1	Từ 0% đến dưới 10%	LNST tăng, giảm trong khung x 1 %
2	Từ 10% đến dưới 20%	LNST tăng, giảm trong khung x 2 %
3	Từ 20% đến dưới 30%	LNST tăng, giảm trong khung x 3 %
4	Từ 30% trở lên	LNST tăng, giảm trong khung x 4 %

3. Phương thức tạm ứng và quyết toán: Tạm ứng hàng tháng là 70% và quyết toán sau khi ĐHCĐ thường niên 2018 thông qua.
4. Thù lao cho các thành viên HĐQT & BKS kiêm nhiệm được hạch toán vào chi phí. Thù lao cho các thành viên HĐQT & BKS không kiêm nhiệm được chi trả từ lợi nhuận sau thuế.

Kết quả biểu quyết : Đồng ý: 100% trên số cổ phần hiện diện

Điều 8 : Thông qua việc ủy quyền cho Ban Kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2018, cụ thể:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Địa chỉ : 28th Floor, Bitexco Financial Tower 2 Hải Triều, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Địa chỉ: 22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh

Kết quả biểu quyết : Đồng ý : 100 % trên số cổ phần hiện diện

Điều 9: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện các sửa đổi, bổ sung để ban hành thực hiện.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị triển khai và tổ chức thực hiện nghị quyết này đạt được mục tiêu đã đề ra.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 02/4/2018.Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cổ đông & các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

*** Nơi nhận :**

- UBCKNN, HOSE
- HĐQT, BKS
- Công bố thông tin cho cổ đông
- Lưu NSHC/ Thư ký HĐQT

**TM.CHỦ TỌA ĐOÀN
CHỦ TỊCH HĐQT**



Lê Thị Lệ Hằng